



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 559 /TB-UBND

Gia Lai, ngày 10 tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO

Kết luận của đồng chí Phạm Anh Tuấn, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh kiểm tra, làm việc về quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và tiến độ triển khai các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn các xã: Tây Sơn, Bình Khê, Bình Phú, Bình Hiệp, Bình An, Vĩnh Thạnh, Vĩnh Thịnh, Vĩnh Quang, Vĩnh Sơn

Ngày 09/7/2026, đồng chí Phạm Anh Tuấn, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh kiểm tra, làm việc về quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và tiến độ triển khai các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn các xã: Tây Sơn, Bình Khê, Bình Phú, Bình Hiệp, Bình An (Khu vực Tây Sơn), Vĩnh Thạnh, Vĩnh Thịnh, Vĩnh Quang, Vĩnh Sơn (Khu vực Vĩnh Thạnh). Tham dự buổi làm việc có đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành: Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh; Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã và các phòng, ban liên quan của các địa phương.

Sau khi kiểm tra, khảo sát thực địa và nghe các địa phương báo cáo, ý kiến của các sở, ban, ngành; đồng chí Phạm Anh Tuấn, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh kết luận một số nội dung như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Khu vực Tây Sơn và Vĩnh Thạnh có vị trí đặc biệt quan trọng trong không gian phát triển của tỉnh; vừa là **cửa ngõ kết nối vùng duyên hải với Tây Nguyên trên hành lang kinh tế Đông – Tây**, vừa hội tụ nhiều tiềm năng nổi trội về công nghiệp, logistics, nông nghiệp, lâm nghiệp, năng lượng, văn hóa và du lịch.

1. Khu vực Tây Sơn là vùng đất giàu truyền thống lịch sử, văn hóa, cách mạng, nơi phát tích của phong trào Tây Sơn, gắn với Hoàng đế Quang Trung – Nguyễn Huệ; có hệ thống di tích, danh thắng và di sản văn hóa đặc sắc như Bảo tàng Quang Trung, Điện thờ Tây Sơn Tam Kiệt, Tháp Dương Long, Hầm Hô, võ cổ truyền và nhạc võ Tây Sơn. Đây là tài sản riêng có, nền tảng để phát triển Tây Sơn thành **trung tâm du lịch lịch sử – văn hóa có tầm vóc quốc gia**, kết nối với Quy Nhơn, An Nhơn và các tỉnh Tây Nguyên.

Bên cạnh giá trị văn hóa, khu vực Tây Sơn có lợi thế rõ nét về vị trí giao thông, quỹ đất, nguồn nước và vật liệu xây dựng. Quốc lộ 19, Quốc lộ 19B, cao tốc Bắc – Nam, cao tốc Quy Nhơn – Pleiku và các tuyến giao thông quy hoạch tạo điều kiện hình thành **trục công nghiệp – đô thị – thương mại – logistics phía Tây của tỉnh**. Hệ thống sông Kôn, đập dâng Văn Phong, đập Phú Phong và vùng đất sản xuất rộng lớn là nền tảng phát triển nông nghiệp hàng hóa, nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp chế biến và đô thị dịch vụ. Trong đó, xã Tây Sơn giữ vai trò hạt nhân đô thị, hành chính, văn hóa và dịch vụ; Bình Hiệp, Bình Khê có điều kiện phát triển công nghiệp, logistics; Bình Phú, Bình An có thể

mạnh về nông nghiệp, kinh tế rừng, du lịch sinh thái và du lịch văn hóa.

2. Khu vực Vĩnh Thạnh mang đặc trưng của không gian sinh thái đầu nguồn sông Côn, có diện tích rừng lớn, tài nguyên nước dồi dào, hệ thống thủy điện, hồ Định Bình và cảnh quan tự nhiên còn nguyên sơ. Đây là địa bàn có nhiều điều kiện để phát triển **kinh tế xanh, kinh tế rừng, tín chỉ carbon, năng lượng tái tạo, nông – lâm nghiệp công nghệ cao và du lịch sinh thái cộng đồng**. Khí hậu mát mẻ tại vùng cao Vĩnh Sơn, cùng với cảnh quan Tà Má – Hà Ri, thác Hang Dơi, thác Lơ Pin, suối, hồ và hệ sinh thái rừng, tạo lợi thế khác biệt để phát triển cây dược liệu, cây ăn quả và rau, hoa có giá trị cao, gắn với du lịch trải nghiệm, nghỉ dưỡng và khám phá thiên nhiên.

Vĩnh Thạnh đồng thời là vùng đất giàu bản sắc văn hóa Bahnar, lưu giữ không gian văn hóa cộng chiêng, kiến trúc làng truyền thống, lễ hội và các di tích lịch sử đặc sắc. Đây không chỉ là nguồn lực văn hóa cần được bảo tồn, mà phải được chuyển hóa thành **sản phẩm du lịch, sinh kế và giá trị kinh tế bền vững cho người dân**, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số. Xã Vĩnh Thạnh cần phát huy vai trò trung tâm dịch vụ, thương mại và chế biến; Vĩnh Thịnh phát triển chăn nuôi, nông nghiệp hàng hóa và công nghiệp chế biến; Vĩnh Quang phát triển nông nghiệp sạch gắn với hành lang sinh thái sông Côn; Vĩnh Sơn tập trung bảo vệ rừng, nguồn nước, phát triển dược liệu và du lịch sinh thái.

3. Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, các địa phương đã chủ động kiện toàn tổ chức bộ máy, duy trì hoạt động của chính quyền cơ sở, nắm bắt bước đầu các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội; quan tâm rà soát quy hoạch, đầu tư hạ tầng, xây dựng nông thôn mới, quản lý đất đai, cải cách hành chính và thu hút đầu tư. Một số địa phương đã có ý tưởng mới, xác định được các công trình, dự án có khả năng tạo động lực phát triển.

Tuy nhiên, **tiềm năng lớn nhưng kết quả khai thác chưa tương xứng**; liên kết giữa các xã và giữa hai khu vực với các địa bàn lân cận còn hạn chế; quy hoạch và tổ chức không gian phát triển chưa thật sự đồng bộ; kết cấu hạ tầng giao thông, công nghiệp, du lịch và hạ tầng phục vụ sản xuất còn thiếu; một số công trình, dự án triển khai chậm. Sản xuất nông, lâm nghiệp còn phân tán, giá trị gia tăng thấp; việc hình thành vùng nguyên liệu, liên kết với chế biến và tiêu thụ chưa rõ nét. Các giá trị văn hóa, lịch sử, cảnh quan và bản sắc địa phương chưa được đầu tư, kết nối thành sản phẩm du lịch hoàn chỉnh. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường, giải phóng mặt bằng và xử lý thủ tục ở một số nơi còn bất cập. Đáng lưu ý, một bộ phận cán bộ vẫn còn tư duy hành chính, thụ động, chưa mạnh dạn đề xuất và tổ chức thực hiện các ý tưởng phát triển; chưa chuyển đầy đủ từ tư duy “quản lý địa bàn” sang **tư duy quản trị phát triển, kiến tạo và phục vụ**.

4. Thời gian tới, cấp ủy, chính quyền các xã phải phát huy cao nhất tinh thần đoàn kết, khát vọng vươn lên và trách nhiệm người đứng đầu; nhận diện đúng tiềm năng, lợi thế và điểm nghẽn; lựa chọn các nhiệm vụ trọng tâm, dự án động lực để tập trung thực hiện, sớm đưa quy hoạch, ý tưởng và chủ trương phát triển thành **công trình, sản phẩm, việc làm, thu nhập và kết quả cụ thể**, tạo chuyển biến rõ nét cho toàn khu vực.

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO, ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

1. Phát triển theo tư duy liên kết vùng, tổ chức không gian thống nhất, phân vai rõ từng khu vực

Khu vực Tây Sơn và khu vực Vĩnh Thạnh phải được nhìn nhận, tổ chức phát triển theo

hai không gian kinh tế – xã hội thống nhất, có mối liên hệ chặt chẽ với nhau và với các khu vực động lực của tỉnh; không phát triển riêng lẻ, khép kín theo địa giới hành chính từng xã. Quy hoạch, đầu tư hạ tầng, phát triển sản xuất, công nghiệp, dịch vụ và du lịch phải được xem xét trong tổng thể liên xã, liên vùng, bảo đảm kết nối, hỗ trợ chức năng và sử dụng hiệu quả các nguồn lực chung. Trong đó:

- **Khu vực Tây Sơn** định hướng trở thành không gian phát triển đô thị, công nghiệp, logistics, dịch vụ và du lịch văn hóa – lịch sử trên hành lang Quốc lộ 19, Quốc lộ 19B, cao tốc Bắc – Nam và cao tốc Quy Nhơn – Pleiku; giữ vai trò cầu nối chiến lược giữa khu vực duyên hải, cảng biển, sân bay với Tây Nguyên.

- **Khu vực Vĩnh Thạnh** định hướng phát triển thành vùng kinh tế nông – lâm nghiệp sinh thái giá trị cao, công nghiệp chế biến nông – lâm sản, năng lượng, dịch vụ nông thôn và du lịch sinh thái – cộng đồng; đồng thời là không gian bảo vệ rừng, nguồn nước đầu nguồn sông Côn và cân bằng sinh thái cho toàn vùng.

- Mỗi xã phải xác định rõ vị trí, chức năng và lợi thế so sánh trong cấu trúc chung; **tránh tình trạng cùng phát triển một loại hình, cạnh tranh quỹ đất, đầu tư trùng lặp hoặc hình thành các dự án nhỏ lẻ, thiếu khả năng kết nối và lan tỏa.**

2. Lấy quy hoạch làm công cụ dẫn dắt phát triển, hạ tầng giao thông làm khâu đột phá

Quy hoạch phải đi trước một bước, thể hiện được tầm nhìn dài hạn, cấu trúc phát triển tổng thể và các cân đối lớn về đất đai, dân cư, sản xuất, công nghiệp, dịch vụ, du lịch, bảo vệ môi trường và phòng, chống thiên tai. Việc lập, rà soát quy hoạch không chỉ nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, mà phải trở thành **công cụ tổ chức lại không gian phát triển, định hướng phân bổ nguồn lực và thu hút đầu tư.**

Tập trung hình thành hệ thống giao thông khung theo các trục Đông – Tây, Bắc – Nam và các tuyến kết nối nội vùng; bảo đảm liên thông giữa khu đô thị, khu, cụm công nghiệp, vùng nguyên liệu, trung tâm dịch vụ, điểm du lịch và các đầu mối giao thông lớn của tỉnh. Đặc biệt, phải khai thác tối đa lợi thế của hành lang Quốc lộ 19, Quốc lộ 19B, các tuyến cao tốc, hệ thống đường tỉnh, sông Côn, hồ Định Bình và các tuyến kết nối với Quy Nhơn, An Nhơn, Phù Cát, Pleiku và Tây Nguyên.

Cùng với giao thông, phải quan tâm đồng bộ hạ tầng cấp nước, thoát nước, điện, viễn thông, xử lý chất thải, hạ tầng số và các công trình phòng, chống thiên tai. Ưu tiên các công trình có tính chất liên xã, sử dụng chung, tạo khả năng mở rộng không gian phát triển và nâng cao sức hấp dẫn đối với nhà đầu tư; hạn chế đầu tư dàn trải, chia nhỏ nguồn lực theo từng địa bàn.

3. Phát triển kinh tế trên cơ sở lợi thế khác biệt, hình thành các chuỗi giá trị liên kết

- Khu vực Tây Sơn tập trung phát triển đồng bộ **đô thị – công nghiệp – logistics – dịch vụ – du lịch văn hóa, lịch sử**, lấy giá trị di sản Tây Sơn, vị trí giao thông chiến lược, quỹ đất công nghiệp và hệ thống đô thị làm những động lực chủ yếu. Công nghiệp phải gắn với chế biến nông – lâm sản, vật liệu xây dựng, cơ khí, dịch vụ hỗ trợ sản xuất và logistics; phát triển có chọn lọc, tập trung tại các khu vực có điều kiện thuận lợi về giao thông, cấp điện, cấp nước và xử lý môi trường.

- Khu vực Vĩnh Thạnh tập trung phát triển **nông – lâm nghiệp sinh thái, kinh tế rừng, dược liệu, cây trồng giá trị cao, chăn nuôi tập trung và công nghiệp chế biến**

sâu. Từng bước chuyển từ sản xuất nguyên liệu thô sang tổ chức vùng nguyên liệu ổn định, có mã số, truy xuất nguồn gốc, liên kết với doanh nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ. Khai thác hiệu quả tiềm năng hồ Định Bình, thủy điện, thủy sản nước ngọt, cây dược liệu, rừng trồng gỗ lớn và sản phẩm dưới tán rừng; đồng thời nghiên cứu phát triển kinh tế carbon, kinh tế tuần hoàn và các mô hình sản xuất xanh.

- Hai khu vực phải tăng cường liên kết chuỗi từ sản xuất – thu gom – chế biến – logistics – tiêu thụ; trong đó Tây Sơn đóng vai trò đầu mối công nghiệp, thương mại, logistics và kết nối thị trường, Vĩnh Thạnh cung cấp vùng nguyên liệu, sản phẩm nông – lâm nghiệp, sinh thái và du lịch đặc thù. Phát triển kinh tế phải hướng tới tạo việc làm ổn định, nâng cao thu nhập và chuyển dịch cơ cấu lao động tại chỗ.

4. Phát huy giá trị văn hóa, lịch sử và cảnh quan sinh thái thành nguồn lực phát triển

Phát triển phải gắn chặt với bảo tồn và phát huy bản sắc riêng có của từng khu vực.

- Đối với Tây Sơn, phải nâng tầm giá trị phong trào Tây Sơn, Bảo tàng Quang Trung, Điện thờ Tây Sơn Tam Kiệt, võ cổ truyền, nhạc võ, Tháp Dương Long và hệ thống di tích, danh thắng thành **chuỗi sản phẩm du lịch văn hóa – lịch sử có sức cạnh tranh**, kết nối với Quy Nhơn, An Nhơn và các trung tâm du lịch lớn.

- Đối với Vĩnh Thạnh, phải bảo tồn không gian văn hóa Bahnar, công chiêng, làng truyền thống, cảnh quan rừng, sông, hồ, thác, vùng khí hậu mát mẻ và các giá trị sinh thái đặc thù; gắn du lịch cộng đồng, du lịch trải nghiệm, nghỉ dưỡng, nông nghiệp và sản phẩm OCOP với sinh kế bền vững của người dân. Không phát triển du lịch theo từng điểm rời rạc, nhỏ lẻ; phải hình thành các tuyến, cụm sản phẩm có nội dung, có dịch vụ và có khả năng lưu trú, tiêu dùng tại chỗ.

- Việc khai thác tài nguyên, phát triển đô thị, công nghiệp và du lịch phải tuân thủ nghiêm **yêu cầu bảo vệ rừng, nguồn nước, hành lang thoát lũ, cảnh quan, di tích và môi trường**; không đánh đổi môi trường, an toàn dân cư và lợi ích lâu dài để lấy tăng trưởng ngắn hạn.

5. Chuyển mạnh từ tư duy quản lý sang quản trị phát triển, lấy kết quả thực chất làm thước đo

- Cấp ủy, chính quyền các xã phải chủ động nhận diện đầy đủ tiềm năng, dư địa, điểm nghẽn và các cơ hội phát triển; chuyển từ tư duy chờ đợi, xin ý kiến sang tư duy **chủ động đề xuất, kiến tạo, đồng hành và chịu trách nhiệm**. Những vấn đề thuộc thẩm quyền phải giải quyết ngay; những nội dung vượt thẩm quyền phải kịp thời báo cáo, đề xuất rõ phương án, không để chậm trễ kéo dài.

- **Người đứng đầu phải trực tiếp chỉ đạo, bám sát địa bàn**, dự án và nhà đầu tư; định kỳ làm việc để tháo gỡ khó khăn về đất đai, giải phóng mặt bằng, quy hoạch, xây dựng và thủ tục đầu tư.

- Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng **đúng người, đúng việc, tăng lực lượng trực tiếp xử lý công việc**, giảm khâu trung gian và văn bản không cần thiết; đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng dữ liệu số, GIS và trí tuệ nhân tạo trong quản lý quy hoạch, đất đai, dự án và giải quyết thủ tục. Thực hiện nghiêm phương châm: **“Không được nói khó khăn mà không có hướng giải quyết”; “Hành động, hành động và hành động; làm việc, làm việc và làm việc”**; lấy tiến độ, chất lượng, sản phẩm đầu ra và sự hài lòng của

người dân, doanh nghiệp làm thước đo hiệu quả hoạt động của chính quyền cơ sở.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

Trên cơ sở định hướng phát triển chung, các xã khu vực Tây Sơn và Vĩnh Thạnh khẩn trương cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch, danh mục công việc và dự án ưu tiên; tập trung xử lý dứt điểm các điểm nghẽn về quy hoạch, đất đai, giải phóng mặt bằng, hạ tầng và năng lực thực thi. **Đã nhận diện rõ tiềm năng, lợi thế và khó khăn thì phải chuyển ngay sang hành động; không được nói khó khăn mà không có hướng giải quyết; không để công việc tiếp tục chậm trễ, kéo dài.**

1. Hoàn thiện quy hoạch, tổ chức không gian phát triển liên xã, liên vùng

- Tiếp tục rà soát, cập nhật quy hoạch chung các xã, bảo đảm thống nhất với Quy hoạch tỉnh, quy hoạch ngành. Quy hoạch phải xác định rõ không gian đô thị, khu dân cư, vùng sản xuất, khu, cụm công nghiệp, thương mại – dịch vụ, du lịch, rừng, hành lang thoát lũ, nguồn nước và hệ thống hạ tầng kỹ thuật dùng chung; đồng thời kiểm soát chặt chẽ việc phát triển tại các khu vực có nguy cơ ngập lụt, sạt lở, thiếu nước, ảnh hưởng rừng, di tích và cảnh quan.

- Đối với **khu vực Tây Sơn**, tổ chức không gian theo hướng lấy xã Tây Sơn làm hạt nhân đô thị, hành chính, văn hóa, dịch vụ và du lịch lịch sử; Bình Hiệp, Bình Khê là các cực công nghiệp – logistics; Bình Phú phát triển du lịch sinh thái, kinh tế rừng, vùng nguyên liệu và công nghiệp phụ trợ; Bình An phát triển nông nghiệp chất lượng cao, dịch vụ nông thôn và du lịch văn hóa. Tập trung khớp nối Quốc lộ 19, Quốc lộ 19B, ĐT.637, ĐT.638, cao tốc Bắc – Nam, cao tốc Quy Nhơn – Pleiku và các tuyến kết nối với Quy Nhơn, An Nhơn, Phù Cát, Becamex và Tây Nguyên.

- Đối với **khu vực Vĩnh Thạnh**, lấy xã Vĩnh Thạnh làm trung tâm dịch vụ, thương mại và chế biến; Vĩnh Sơn là vùng bảo vệ rừng đầu nguồn, dược liệu, cây trồng đặc sản và du lịch sinh thái; Vĩnh Quang phát triển nông nghiệp sạch, chế biến gỗ, chăn nuôi và hành lang sinh thái sông Kôn; Vĩnh Thịnh phát triển chăn nuôi công nghệ cao, công nghiệp chế biến, dịch vụ hỗ trợ sản xuất và du lịch Tà Má – Hà Ri, suối nước nóng. Hình thành trục liên kết Vĩnh Sơn – Vĩnh Thạnh – Vĩnh Quang – Vĩnh Thịnh gắn với sông Kôn, hồ Định Bình và các vùng nguyên liệu.

- Giao UBND xã Tây Sơn chủ trì, phối hợp với các xã Bình Khê, Bình Phú, Bình Hiệp, Bình An; UBND xã Vĩnh Thạnh chủ trì, phối hợp với các xã Vĩnh Thịnh, Vĩnh Quang, Vĩnh Sơn rà soát, **thống nhất các nội dung về định hướng phát triển**, phân khu chức năng, hệ thống giao thông kết nối, hạ tầng kỹ thuật dùng chung, vùng sản xuất, khu, cụm công nghiệp, dịch vụ, du lịch và danh mục dự án ưu tiên của từng khu vực; gửi Sở Xây dựng để hoàn thiện định hướng quy hoạch chung cho các khu vực Tây Sơn và Vĩnh Thạnh (hoàn thành **trước ngày 25/7/2026**).

- Khẩn trương chuẩn hóa, số hóa dữ liệu quy hoạch, đất đai, hạ tầng, vùng sản xuất và danh mục dự án để phục vụ quản lý, công khai quy hoạch, xúc tiến đầu tư và điều hành.

2. Tập trung thực hiện kịch bản tăng trưởng, tạo sản phẩm và động lực tăng trưởng cụ thể

- Rà soát toàn bộ chỉ tiêu kinh tế – xã hội, kịch bản tăng trưởng và chương trình công tác năm 2026; lượng hóa rõ phần tăng thêm của từng ngành, từng quý, từng dự án và từng cơ sở sản xuất. Các chỉ tiêu chưa đạt về tăng trưởng công nghiệp – xây dựng, thương mại –

dịch vụ, thu ngân sách, giải ngân đầu tư công, bảo hiểm xã hội tự nguyện và thu hút đầu tư phải có giải pháp bù đắp cụ thể, rõ người chịu trách nhiệm.

- Mỗi xã phải lựa chọn một số dự án, công trình, mô hình sản xuất hoặc sản phẩm chủ lực có khả năng tạo giá trị tăng thêm, việc làm, nguồn thu để tập trung thực hiện đến cùng; dự án nằm trên địa bàn trước hết là trách nhiệm của chính quyền địa phương trong phối hợp tháo gỡ và thúc đẩy tiến độ.

- Khu vực Tây Sơn ưu tiên khai thác động lực từ Khu công nghiệp Bình Nghi, Khu công nghiệp Tây Giang, các cụm công nghiệp Hóc Bơm, Nam Bình Nghi, Cầu Nước Xanh, Tây Giang, Bình Tân, Rẫy Ông Thơ, Bình Thành và hệ thống logistics; đẩy nhanh các dự án chế biến nông sản, vật liệu xây dựng, đồ gỗ, cơ khí, chăn nuôi công nghệ cao, khu đô thị và khu dân cư tạo nguồn thu. Tây Sơn, Bình Khê, Bình Hiệp phải chuyển nhanh lợi thế quy hoạch khu, cụm công nghiệp thành nhà máy, sản lượng, việc làm và nguồn thu thực tế.

- Khu vực Vĩnh Thạnh tập trung đưa các dự án chế biến gỗ, viên nén, chăn nuôi công nghệ cao, dược liệu, thủy sản hồ Định Bình, năng lượng và du lịch vào hoạt động đúng hoặc sớm hơn tiến độ; phát huy hiệu quả Cụm công nghiệp Tà Súc, dự án trang trại chăn nuôi, khu du lịch ven sông Kôn, khu du lịch suối nước nóng, dược liệu và các dự án năng lượng.

3. Đẩy nhanh đầu tư hạ tầng, giải phóng mặt bằng và tiến độ dự án

- Tập trung nguồn lực cho các công trình có tính kết nối, cấp thiết và lan tỏa, nhất là giao thông liên vùng, đường vào khu, cụm công nghiệp, cầu qua sông, kè chống sạt lở, thủy lợi, cấp nước, trường học, y tế và hạ tầng phục vụ sản xuất. Việc lựa chọn dự án phải theo thứ tự ưu tiên, khả năng cân đối vốn và hiệu quả sử dụng; không đầu tư manh mún, dàn trải.

- Tại khu vực Tây Sơn, tập trung giải phóng mặt bằng cao tốc Quy Nhơn – Pleiku, Khu công nghiệp Bình Nghi, Khu công nghiệp và Cụm công nghiệp Tây Giang, Cụm công nghiệp Bình Tân, các khu tái định cư, khu dân cư và tuyến giao thông kết nối. Các xã phải phân loại từng hộ, từng vị trí, từng loại vướng mắc; tổ chức đối thoại, xác minh nguồn gốc đất, hoàn thiện phương án và chi trả theo tiến độ cụ thể; không để dự án chậm do hồ sơ nội bộ hoặc thiếu phối hợp.

- Tại khu vực Vĩnh Thạnh, ưu tiên các tuyến kết nối dân sinh và sản xuất, cầu qua sông Kôn, cầu K93, đường kết nối Vĩnh Thạnh – Vĩnh Thịnh, đường vào khu du lịch suối nước nóng, hạ tầng quanh hồ Định Bình, công trình chống sạt lở, cấp nước và trường học; rà soát các công trình chuyển tiếp, khắc phục thiên tai và vốn Chương trình mục tiêu quốc gia để tổ chức thi công, giải ngân dứt điểm.

- Các thủ tục về quy hoạch, đất đai, môi trường, giải phóng mặt bằng, đầu tư và xây dựng phải được triển khai song song; đối với công trình đủ điều kiện, tổ chức thi công “3 ca, 4 kíp”, rút ngắn tối đa thời gian thực hiện.

4. Tổ chức lại sản xuất nông, lâm nghiệp; phát triển du lịch và dịch vụ theo chuỗi giá trị

- Khu vực Tây Sơn tập trung phát triển nông nghiệp hàng hóa, nông nghiệp công nghệ cao và sản xuất an toàn gắn với chế biến, logistics và thị trường. Cùng cố, mở rộng vùng rau VietGAP, lúa chất lượng cao, lạc, cây ăn quả, ớt, sắn và chăn nuôi tập trung; nhân rộng mô hình tưới ngập – khô xen kẽ, sản xuất giảm phát thải, nông nghiệp hữu cơ, truy xuất nguồn gốc. Gắn vùng lạc Bình Hiệp, rau an toàn Tây Sơn, cây trồng cận và chăn nuôi tại Bình Khê, Bình An, Bình Phú với các nhà máy chế biến, kho bãi và logistics.

- Khu vực Vĩnh Thạnh tập trung phát triển kinh tế rừng, rừng gỗ lớn, dược liệu dưới tán rừng, cây ăn quả và cây trồng phù hợp khí hậu vùng cao; phát triển chăn nuôi bò, heo, gia cầm an toàn sinh học; nâng cao giá trị thủy sản hồ Định Bình, nhất là cá điêu hồng và các sản phẩm có khả năng chế biến, xuất khẩu. Khẩn trương hình thành chuỗi từ sản xuất, thu mua, sơ chế, chế biến đến tiêu thụ; phát triển sản phẩm OCOP đặc trưng, thương hiệu, truy xuất nguồn gốc.

- Đồng thời, phát triển du lịch theo chuỗi liên kết. Khu vực Tây Sơn hình thành tuyến du lịch gắn Bảo tàng Quang Trung, Điện thờ Tây Sơn Tam Kiệt, Bến Trường Trau, Tháp Dương Long, Hầm Hồ, Thác Đổ, Lăng Mai Xuân Thưởng và Khu lưu niệm Nguyễn Sinh Sắc; bổ sung dịch vụ lưu trú, ẩm thực, mua sắm, biểu diễn võ cổ truyền và nhạc võ. Khu vực Vĩnh Thạnh phát triển tuyến sinh thái, cộng đồng và trải nghiệm gắn hồ Định Bình, Tà Má – Hà Ri, Vĩnh Sơn, hoa anh đào, dược liệu, rừng, thác và văn hóa Bahnar; khắc phục tình trạng có khách nhưng thiếu cơ sở lưu trú và dịch vụ tại chỗ.

- Tăng cường kiểm soát dịch bệnh, an toàn thực phẩm, giết mổ, vận chuyển động vật; chủ động nguồn nước tưới, nạo vét kênh mương; bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, xử lý nghiêm phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp và khai thác khoáng sản trái phép.

5. Nâng cao hiệu lực quản lý đất đai, cải cách hành chính và tổ chức bộ máy

- Khẩn trương rà soát hồ sơ đất đai, kê khai đăng ký lần đầu, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; xử lý lấn chiếm đất công, hành lang giao thông, đất rừng và sử dụng đất sai mục đích. Tăng cường kiểm tra khai thác khoáng sản, vận chuyển cát, đá, đất san lấp; tổ chức thu gom, xử lý rác thải đúng quy định; nâng tỷ lệ sử dụng nước sạch, nhất là tại khu vực Vĩnh Thạnh.

- Rà soát, cắt giảm khâu trung gian, văn bản không cần thiết; bố trí cán bộ trực tiếp xử lý công việc tại các lĩnh vực đất đai, xây dựng, tài chính, nông nghiệp và giải phóng mặt bằng. **Thời gian là nguồn lực; hồ sơ đủ điều kiện phải xử lý ngay, không để người dân, doanh nghiệp chờ đợi do luân chuyển nội bộ hoặc thiếu trách nhiệm phối hợp.**

- Đẩy mạnh ứng dụng AI, GIS và dữ liệu số trong quản lý quy hoạch, đất đai, dự án, xử lý hồ sơ và theo dõi chỉ tiêu.

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, sắp xếp thôn, làng, bố trí cán bộ, công chức **đúng người, đúng việc, đúng năng lực**; giảm khâu “kính chuyển”, tăng lực lượng trực tiếp thực thi. Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND các xã phải trực tiếp chỉ đạo các nhiệm vụ khó như giải phóng mặt bằng, giải ngân, đất đai, thu hút đầu tư và đưa dự án vào hoạt động; kịp thời điều chỉnh, thay thế cán bộ không đáp ứng yêu cầu.

6. Thực hiện hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia, bảo đảm an sinh xã hội, quốc phòng và an ninh

- Rà soát toàn bộ nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế – xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; xác định rõ từng dự án, đối tượng, nguồn vốn, tiến độ giải ngân. Ưu tiên giao thông nông thôn, nước sạch, thủy lợi, trường học, y tế, thiết chế văn hóa, mô hình sinh kế, liên kết sản xuất, đào tạo nghề và tạo việc làm; không để vốn sự nghiệp chậm giải ngân hoặc chuyển nguồn kéo dài.

- Đặc biệt quan tâm các thôn, làng đồng bào dân tộc thiểu số, khu vực di dời phục vụ hồ Định Bình và địa bàn còn khó khăn; bảo đảm người dân không bị gián đoạn chính sách

do thay đổi phân định vùng. Gắn hỗ trợ sinh kế với dược liệu, kinh tế rừng, chăn nuôi, thủy sản, du lịch cộng đồng và bảo tồn văn hóa Bahnar.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; vận động tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện; tổ chức đào tạo nghề gắn với nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp.

- Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; thực hiện tốt tuyển quân, huấn luyện dân quân, phòng thủ dân sự. Chủ động nắm chắc tình hình an ninh nông thôn, dân tộc, tôn giáo, địa bàn giáp ranh và khu vực triển khai dự án lớn; giải quyết vụ việc ngay từ cơ sở, không để phát sinh điểm nóng. Tăng cường phòng, chống tội phạm, ma túy, trộm cắp, lừa đảo, khai thác tài nguyên trái phép; bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, an toàn hồ, đập, sông suối và điểm du lịch.

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ ĐỐI VỚI CÁC XÃ

Yêu cầu Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND các xã trực tiếp chỉ đạo, lựa chọn đúng các công việc có tính đột phá, tập trung nguồn lực và theo sát việc thực hiện đến cùng; đối với từng công trình, dự án phải xác định rõ đầu mối phụ trách, tiến độ, khó khăn cần xử lý và kết quả đầu ra; **không chờ đến cuộc họp mới báo cáo kiến nghị, vướng mắc:**

1. Xã Tây Sơn

- Tập trung phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và nhà đầu tư đẩy nhanh bồi thường, giải phóng mặt bằng **Khu công nghiệp Bình Nghi**; lập danh sách cụ thể từng hộ, từng phần diện tích còn vướng, tổ chức đối thoại và giải quyết dứt điểm theo từng đợt. Địa phương phải coi việc sớm bàn giao mặt bằng, đưa dự án vào triển khai là nhiệm vụ tăng trưởng trực tiếp của xã, không chỉ là nhiệm vụ của chủ đầu tư hoặc cơ quan cấp tỉnh.

- Đẩy nhanh các thủ tục đối với Cụm công nghiệp Nam Bình Nghi, phần mở rộng Cụm công nghiệp Hóc Bơm, điều chỉnh Cụm công nghiệp Cầu Nước Xanh; chủ động lựa chọn các ngành chế biến nông – lâm sản, cơ khí, dịch vụ hỗ trợ công nghiệp phù hợp, tránh thu hút dự án sử dụng nhiều đất nhưng giá trị gia tăng thấp.

- Xây dựng sản phẩm du lịch trung tâm của vùng trên cơ sở liên kết Bảo tàng Quang Trung, Điện thờ Tây Sơn Tam Kiệt, Bến Trường Tàu, sông Kôn, võ cổ truyền và nhạc võ Tây Sơn; **khẩn trương hoàn thiện hồ sơ đề xuất khôi phục di tích Bến Trường Tàu**, gắn với tuyến đường Nguyễn Nhạc và không gian dịch vụ, trải nghiệm; báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét **trong quý III/2026**.

- Rà soát, đề xuất đầu tư các vị trí kè xung yếu dọc sông Kôn và các tuyến giao thông kết nối cầu Bình Thành; xác định rõ mức độ cấp bách, phạm vi bảo vệ khu dân cư, phương án đầu tư và thứ tự ưu tiên, tránh đề xuất dàn trải.

- Tiếp tục phát triển vùng rau an toàn, nâng quy mô liên kết tiêu thụ, hoàn thiện truy xuất nguồn gốc; gắn sản xuất nông nghiệp với cung ứng thực phẩm cho đô thị trung tâm, khu công nghiệp và hoạt động du lịch.

2. Xã Bình Khê

- Khẩn trương hoàn thành bồi thường, giải phóng mặt bằng phần diện tích còn lại của Cụm công nghiệp Tây Giang. Đối với Khu công nghiệp Tây Giang, tiếp tục kiểm đếm, lập, phê duyệt phương án bồi thường theo từng khu vực; không để chậm tiến độ do thiếu hồ sơ

xác nhận nguồn gốc đất.

- Theo dõi sát tiến độ các dự án tại Cụm công nghiệp Cầu 16, nhất là nhà máy phân bón, nhà máy đồ gỗ, dự án viên nén gỗ, nhà máy vi trùng và các dự án chăn nuôi; yêu cầu nhà đầu tư cam kết tiến độ xây dựng, lắp đặt thiết bị và đưa vào sản xuất trong năm 2026. Đối với dự án chậm, phải làm việc trực tiếp, xác định rõ nguyên nhân và đề xuất biện pháp xử lý.

- Hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng dự án cao tốc Quy Nhơn – Pleiku và khu tái định cư tại thôn Thượng Giang 2; phối hợp Ban Quản lý dự án Giao thông và Dân dụng tỉnh bảo đảm khu tái định cư được khởi công, triển khai đúng tiến độ, không để ảnh hưởng đến bàn giao mặt bằng tuyến chính.

- Tập trung phát triển vùng nguyên liệu ớt, sắn, lạc, rau màu và chăn nuôi gia súc, gia cầm quy mô lớn gắn với chế biến; rà soát điều kiện môi trường, khoảng cách an toàn và xử lý chất thải đối với các trang trại tập trung.

- Quản lý, khai thác hiệu quả Khu lưu niệm cụ Nguyễn Sinh Sắc tại Huyện đường Bình Khê; xây dựng phương án bố trí nhân lực hướng dẫn, thuyết minh, vận hành di tích và kết nối với tuyến du lịch lịch sử Tây Sơn; gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét **trong tháng 7/2026**.

- Khẩn trương hoàn thiện đầu tư Nghĩa trang nhân dân xã Bình Khê; rà soát hồ sơ, nguồn vốn, phương án thực hiện theo cơ chế hỗ trợ đặc thù đã được Chủ tịch UBND tỉnh thống nhất về chủ trương.

3. Xã Bình Hiệp

- Tập trung hoàn thiện các điều kiện quy hoạch, đất đai, hạ tầng để xúc tiến Khu công nghiệp Bình Hiệp, các Cụm công nghiệp Bình Tân, Thuận Hiệp, Thuận Hạnh và hai khu logistics Đồng Quy; trong đó, đẩy nhanh thi công tuyến đường vào Cụm công nghiệp Bình Tân, phấn đấu hoàn thành trong tháng 9/2026 để triển khai hạ tầng và thu hút nhà đầu tư thứ cấp.

- Hoàn thành phần mặt bằng còn lại của cao tốc Quy Nhơn – Pleiku; tiếp tục hỗ trợ dự án trồng và chế biến đậu phộng công nghệ cao hoàn thiện thủ tục đất đai, triển khai thi công; đôn đốc các dự án tại Cụm công nghiệp Rẫy Ông Thơ hoàn thành nhà xưởng, lắp đặt thiết bị và đưa vào hoạt động trong năm 2026.

- Chủ trì rà soát, hoàn thiện đề xuất tuyến đường trực kết nối đường dẫn cao tốc Bắc – Nam, Quốc lộ 19B với xã Hòa Hội, bảo đảm kết nối Khu công nghiệp Bình Hiệp với Khu công nghiệp Hòa Hội; làm rõ hướng tuyến, quy mô, nhu cầu đất, tổng mức đầu tư và tác động liên vùng để đề xuất đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn.

Tổ chức lại vùng sản xuất lạc tập trung, từng bước hình thành vùng nguyên liệu ổn định phục vụ chế biến sâu; mở rộng liên kết sản xuất, tiêu thụ dầu lạc, dầu mè và các sản phẩm OCOP, gắn với hệ thống kho bãi, logistics của xã.

- Kiểm soát chặt chẽ không gian sinh thái hồ Thuận Ninh, rừng và khu vực thôn M6; nghiên cứu phát triển du lịch sinh thái, năng lượng tái tạo và nông nghiệp công nghệ cao nhưng phải bảo đảm an toàn hồ đập, nguồn nước và môi trường.

4. Xã Bình Phú

- Xây dựng tuyến sản phẩm du lịch Hàm Hô – Thác Đổ – đập Văn Phong – Lăng Mai

Xuân Thường – các làng văn hóa Ba Na; rà soát quỹ đất, hạ tầng giao thông, bãi đỗ xe, điểm dừng chân, dịch vụ cộng đồng và khả năng lưu trú để kêu gọi nhà đầu tư có năng lực. Các hoạt động du lịch cộng đồng phải gắn với bảo tồn văn hóa, được liệu dưới tán rừng và sinh kế của đồng bào dân tộc thiểu số.

- Hoàn thiện đề xuất nâng cấp, mở rộng tuyến đường từ Quốc lộ 19, khu vực Bảo tàng Quang Trung – Nguyễn Huệ đến đường tránh phía Nam Quốc lộ 19; tuyến giao thông dọc sông Kút kết nối đường tránh phía Nam Quốc lộ 19 với xã Tây Sơn và công trình kè chống sạt lở sông Kôn đoạn từ khu vực trung tâm xã đến đập Văn Phong; phân định rõ công trình cấp bách và công trình đầu tư theo giai đoạn.

- Rà soát quy hoạch, điều kiện hạ tầng và phương án thu hút đầu tư đối với Cụm công nghiệp Bình Phú 1, Bình Phú 2; ưu tiên chế biến nông – lâm sản, dược liệu, sản phẩm từ gỗ và các ngành công nghiệp phụ trợ phù hợp vùng nguyên liệu, không gây ảnh hưởng đến cảnh quan du lịch và môi trường.

- Phát triển vùng cây dược liệu, cây ăn quả và kinh tế rừng; nâng chất lượng các sản phẩm OCOP hiện có, hỗ trợ hợp tác xã xây dựng thương hiệu, liên kết tiêu thụ. Tiếp tục triển khai hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia, ưu tiên mô hình sinh kế và hạ tầng thiết yếu tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Đẩy nhanh giải phóng mặt bằng cao tốc Quy Nhơn – Pleiku, các khu tái định cư và các công trình chuyển tiếp; bảo đảm giải ngân dứt điểm nguồn vốn đã giao trong năm 2026.

5. Xã Bình An

- Khai thác hiệu quả **Cụm công nghiệp Gò Cây, Cụm công nghiệp Bình Thành** và các cơ sở sản xuất hiện có; đẩy nhanh hoàn thành tuyến đường vào Cụm công nghiệp Gò Cây, hỗ trợ các dự án chế biến vật liệu xây dựng, nông nghiệp và trang trại bước triển khai đúng tiến độ; không mở rộng công nghiệp dân trải vào vùng sản xuất nông nghiệp hiệu quả.

- Hoàn thành phần mặt bằng còn lại của cao tốc Quy Nhơn – Pleiku, đường vào Trung tâm Huấn luyện quân sự quốc gia 2 và các dự án giao thông trọng điểm; phối hợp triển khai khu tái định cư phục vụ đường sắt tốc độ cao, bảo đảm đồng bộ hạ tầng và ổn định đời sống người dân.

- Hoàn thiện hồ sơ đề xuất tuyến đường kết nối ĐT.638, khu vực trung tâm Tây Vinh cũ với cầu Bình Thành, tạo liên kết với xã Tây Sơn và tuyến du lịch Tháp Dương Long – Gò Lãng – Phú Lạc; đồng thời rà soát công trình kè sông Kôn, sông Quéo tại các khu vực có nguy cơ sạt lở, xác định thứ tự đầu tư phù hợp.

- Phối hợp cơ quan chuyên môn tiếp tục tu bổ, phát huy giá trị Lăng mộ Hiền tổ khảo Tây Sơn Tam Kiệt, Tháp Dương Long và Gò Lãng – Phú Lạc; xây dựng điểm dừng chân, thông tin thuyết minh và liên kết tour với trung tâm Tây Sơn.

- Tăng cường quản lý đất đai, khai thác **khoáng sản và hành lang sông Kôn**; giải quyết dứt điểm hồ sơ đất đai tồn đọng, không để phát sinh vi phạm tại các khu vực dự kiến đầu tư dự án.

6. Xã Vĩnh Thạnh

- Hoàn thiện hồ sơ quy hoạch, phương án đầu tư và thu hút nhà đầu tư đối với Cụm công nghiệp Gò Đá khoảng 36 ha; ưu tiên chế biến nông – lâm sản, dược liệu, thủy sản và dịch vụ cơ giới, không bố trí ngành nghề có nguy cơ ô nhiễm cao.

- Tổ chức lại hoạt động nuôi cá hồ Định Bình theo chuỗi liên kết; củng cố hợp tác giữa các hộ nuôi với doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu; chuẩn hóa quy trình nuôi, an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc, **xây dựng thương hiệu cá hồ Định Bình** và phát triển sản phẩm OCOP.

- Hỗ trợ dự án trồng cây Đan sâm hoàn thiện giai đoạn đầu, đánh giá hiệu quả diện tích 8 ha trước khi mở rộng lên khoảng 45 ha; kết hợp xây dựng vùng được liệu, chế biến và du lịch trải nghiệm.

- Hoàn thiện hồ sơ đề xuất đầu tư cầu dân sinh từ khu vực Bến đò 3 Ty, thôn Định Thành đi thôn Hà Ri; làm rõ nhu cầu cấp thiết, phương án kết nối dân cư, sản xuất và bảo đảm an toàn mùa mưa lũ để trình cấp có thẩm quyền xem xét.

- Tiếp tục hoàn thiện thủ tục đầu tư Trường Tiểu học Vĩnh Thạnh; xử lý sạt lở kè K93, kè thôn Định Nhất và nghiên cứu trồng rừng, cây bản địa tại khu vực có nguy cơ sạt lở.

- Rà soát, đề xuất điều chỉnh phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, bảo đảm quyền lợi chính đáng của người dân tại các khu tái định cư hồ Định Bình.

7. Xã Vĩnh Thịnh

- Theo dõi, hỗ trợ nhà đầu tư hoàn thành xây dựng, lắp đặt và đưa trang trại gà đẻ, gà hậu bị vào hoạt động **trước Tết Dương lịch năm 2027**; kiểm soát chặt chẽ dịch bệnh, nước thải, chất thải chăn nuôi và liên kết tiêu thụ sản phẩm.

- Khẩn trương hoàn thành các nội dung liên quan đến thi hành bản án, chi trả bồi thường, xử lý đất đai tại khu vực dự án suối nước nóng; phối hợp các sở, ngành sớm hoàn thiện thủ tục lựa chọn nhà đầu tư có năng lực. Hoàn thiện hồ sơ nâng cấp, mở rộng và thẩm nhựa tuyến đường từ ĐH.29 vào dự án, bảo đảm điều kiện kết nối và khai thác du lịch.

- Tiếp tục thu hút đầu tư khu du lịch sinh thái cộng đồng Tà Má – Hà Ri; tổ chức Ngày hội hoa trang theo hướng chuyên nghiệp, kéo dài thời gian lưu trú và tăng chi tiêu của khách; phát triển sản phẩm thủ công, ẩm thực, công chiêng và trải nghiệm đời sống Bahnar.

- Phát triển vùng chăn nuôi bò, heo, gia cầm, cây trồng và thủy sản phù hợp; hình thành ít nhất một chuỗi liên kết sản xuất – tiêu thụ trong năm 2026, gắn với các cơ sở chế biến tại Vĩnh Thạnh, Vĩnh Quang.

- Nâng tỷ lệ sử dụng nước sạch; xử lý các trường hợp lấn chiếm đất đai, hành lang giao thông dọc ĐH.31; đẩy nhanh giải ngân vốn Chương trình mục tiêu quốc gia, ưu tiên hạ tầng và sinh kế tại các làng đồng bào dân tộc thiểu số.

8. Xã Vĩnh Quang

- Phát huy hiệu quả hai nhà máy chế biến ván gỗ, viên nén đã đi vào hoạt động tại Cụm công nghiệp Tà Súc; theo dõi sản lượng, lao động, thu ngân sách, vùng nguyên liệu và yêu cầu doanh nghiệp bảo đảm môi trường. Đẩy nhanh bồi thường, giải phóng mặt bằng Cụm công nghiệp Tà Súc giai đoạn 3, phần đấu hoàn thành **trong quý III/2026**.

- Hỗ trợ các dự án trang trại heo đã hoàn thành giải phóng mặt bằng triển khai xây dựng; đối với dự án trang trại heo công nghệ cao Vĩnh Quang, tập trung vận động 09 hộ còn lại thống nhất phương án chuyển nhượng, xử lý dứt điểm **trong quý III/2026**.

- Đôn đốc nhà đầu tư Nhà máy điện gió Vĩnh Thuận hoàn thiện quy hoạch chi tiết, trích đo địa chính và hồ sơ phục vụ bồi thường; chỉ triển khai tiếp khi bảo đảm đầy đủ điều

kiện pháp lý, môi trường và an toàn.

- Hoàn thiện đề xuất thẩm nhựạ hai đoạn đường dẫn đầu cầu qua sông Kôn từ Vĩnh Quang đi Vĩnh Hòa, bảo đảm kết nối đồng bộ với ĐT.637 và ĐH.29; đồng thời rà soát tuyến giao thông nội bộ xã và tuyến kết nối Cửu An, lựa chọn đoạn ưu tiên theo nhu cầu vận chuyển nguyên liệu và dân sinh.

- Khẩn trương xây dựng phương án quản lý, sử dụng trụ sở, nhà văn hóa dôi dư; hoàn thành đầu giá quyền sử dụng đất và phát triển từ 1-2 sản phẩm OCOP trong năm 2026.

9. Xã Vĩnh Sơn

- Rà soát, xây dựng vùng trồng mắc ca, chanh dây, cây ăn quả ôn đới, hoa anh đào, dược liệu và sản phẩm dưới tán rừng; lựa chọn cây trồng phù hợp khí hậu, đất đai và thị trường, tránh mở rộng tự phát. Phát triển rừng gỗ lớn, giao khoán bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng và sinh kế gắn với bảo tồn.

- Xây dựng phương án khai thác mùa hoa anh đào và cảnh quan vùng cao thành sản phẩm du lịch thường xuyên; kêu gọi đầu tư cơ sở lưu trú quy mô phù hợp, điểm dừng chân, dịch vụ ăn uống, trải nghiệm nông nghiệp và văn hóa Bahnar, khắc phục tình trạng có khách nhưng không có dịch vụ lưu trú, tiêu dùng tại chỗ.

- Hoàn thiện hồ sơ đề xuất đầu tư **cầu K93 dài khoảng 100 m**, xác định rõ quy mô, hướng tuyến, nhu cầu sử dụng, tổng mức đầu tư và phương án kết nối; đồng thời rà soát cầu O5, tuyến đường khoảng 10 km và các vị trí giao thông nguy hiểm để sắp xếp thứ tự đầu tư, không đề xuất đồng loạt thiếu trọng tâm.

- Đẩy nhanh triển khai 05 công trình thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia ngay sau khi được phân bổ vốn; ưu tiên đường giao thông, nước sinh hoạt, trường học, sinh kế, đào tạo nghề và giảm nghèo tại các làng đồng bào dân tộc thiểu số; phân đấu giải ngân 100% kế hoạch năm 2026.

- Tăng cường phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em, đào tạo nghề, tạo việc làm và vận động tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện; gắn đào tạo nghề với du lịch cộng đồng, trồng dược liệu, chăm sóc rừng và chế biến nông sản.

V. ĐỐI VỚI CÁC SỞ, NGÀNH THUỘC TỈNH

1. Sở Tài chính

- Chủ động phối hợp với các sở, ngành và địa phương rà soát danh mục công trình, dự án trọng điểm của khu vực Tây Sơn và khu vực Vĩnh Thạnh, nhất là các dự án cấp bách; tham mưu UBND tỉnh xác định thứ tự ưu tiên, khả năng cân đối vốn và lộ trình thực hiện trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 và hằng năm, bảo đảm tập trung nguồn lực, không bố trí dàn trải.

- Chủ trì rà soát các dự án đủ điều kiện khởi công dịp ngày 19/8/2026, báo cáo UBND tỉnh **trước ngày 20/7/2026**; trường hợp chưa đủ điều kiện phải nêu rõ thủ tục còn thiếu, cơ quan thực hiện và thời hạn hoàn thành.

- Chủ trì rà soát tình hình **nợ động xây dựng cơ bản của các địa phương phát sinh hoặc tiếp nhận sau quá trình sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính**; phân loại rõ theo từng công trình, nguồn vốn, khối lượng đã nghiệm thu, trách nhiệm thanh toán và khả năng cân đối ngân sách. Trên cơ sở đó, tham mưu UBND tỉnh giải pháp xử lý phù hợp.

- Rà soát cơ chế hỗ trợ vốn đối với Nghĩa trang nhân dân xã Bình Khê, các công trình có tính chất đặc thù và nhu cầu tạm ứng, bổ sung kinh phí của các địa phương; tham mưu UBND tỉnh xử lý theo quy định.

2. Sở Xây dựng

- Chủ trì tổng hợp, rà soát sự phù hợp với Quy hoạch tỉnh, quy hoạch ngành và quy hoạch chung các xã; **hoàn thiện cụ thể Báo cáo định hướng tổ chức không gian phát triển khu vực Tây Sơn và khu vực Vĩnh Thạnh**, báo cáo UBND tỉnh **trước ngày 15/8/2026**.

- Chủ trì, hướng dẫn các xã rà soát, điều chỉnh, cập nhật quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết; xử lý các nội dung chồng lấn giữa khu dân cư, vùng sản xuất, khu công nghiệp, hành lang thoát lũ, rừng và di tích.

- Chủ động phối hợp Sở Tài chính rà soát, đề xuất thứ tự ưu tiên đầu tư các tuyến giao thông kết nối, gồm: các tuyến vào khu, cụm công nghiệp; tuyến kết nối cao tốc, Quốc lộ 19, Quốc lộ 19B; các cầu qua sông Kôn; đường vào khu du lịch và các tuyến liên xã cấp bách.

- Hướng dẫn địa phương hoàn thiện hồ sơ các công trình đã được Chủ tịch UBND tỉnh thống nhất về chủ trương; làm rõ quy mô, hướng tuyến, tổng mức đầu tư, quỹ đất và khả năng triển khai, tránh đề xuất dàn trải.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các xã và các cơ quan liên quan rà soát, thống nhất đề xuất định hướng phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp của toàn khu vực Tây Sơn và khu vực Vĩnh Thạnh, trong đó ưu tiên phát triển các ngành hàng chủ lực. Hướng dẫn các chủ hồ, đập, các địa phương thực hiện phương án sử dụng nước tiết kiệm phục vụ cho nông nghiệp để chủ động ứng phó với khô hạn.

- Chủ trì hướng dẫn, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc liên quan đến đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng, lâm nghiệp, khoáng sản thuộc thẩm quyền; ưu tiên xây dựng lộ trình đo đạc, lập bản đồ địa chính tại các khu vực dự kiến phát triển cụm công nghiệp, khu dân cư, dự án trọng điểm; tăng cường kiểm tra hoạt động khai thác cát trên các tuyến sông, bảo đảm an toàn dòng chảy và môi trường.

- Rà soát, chủ động phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu đề xuất UBND tỉnh phương án hỗ trợ, tăng cường nhân lực chuyên môn trong lĩnh vực đất đai, môi trường đối với các địa phương có khối lượng công việc lớn phát sinh thuộc lĩnh vực này sau sắp xếp.

- Chủ trì, nghiên cứu đề xuất UBND tỉnh phương án xử lý đối các hoạt động nạo vét lòng hồ, đập và sông suối kênh rạch và xử lý khoáng sản tận thu từ việc nạo vét; hoàn thành **trước ngày 30/7/2026**.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành hỗ trợ các địa phương tiếp tục khai thác hiệu quả các địa điểm thu hút khách du lịch; hình thành các sản phẩm du lịch lịch sử, sinh thái và trải nghiệm gắn với hệ thống di tích, cảnh quan tự nhiên, sản phẩm OCOP và văn hóa địa phương như: Bảo tàng Quang Trung và Điện thờ Tây Sơn Tam Kiệt, Di tích lịch sử Lăng mộ Hiền tổ khảo Tây Sơn tam kiệt, Khu chứng tích chiến thắng Thuận Ninh, Tháp Dương Long, Khu du lịch sinh thái Hàm Hồ, Khu du lịch sinh thái cộng đồng Tà Má - Hà Ri...

5. Sở Công Thương: Chủ động phối hợp theo dõi, đôn đốc hỗ trợ Nhà đầu tư khởi

công Cụm công nghiệp Tây Giang vào ngày 19/8/2026. Đồng thời xử lý các kiến nghị, đề xuất của địa phương liên quan đến lĩnh vực phụ trách (năng lượng, tiêu thụ nông sản, cụm công nghiệp, chế biến...).

6. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với xã Tây Sơn và nhà đầu tư lập tiến độ chi tiết giải phóng mặt bằng Khu công nghiệp Bình Nghi theo từng khu vực, từng phương án và từng hộ còn vướng; định kỳ hằng tuần kiểm điểm tiến độ, kịp thời báo cáo UBND tỉnh các nội dung vượt thẩm quyền.

- Phối hợp với xã Bình Khê đẩy nhanh thủ tục, giải phóng mặt bằng Khu công nghiệp Tây Giang; yêu cầu nhà đầu tư xây dựng kế hoạch triển khai hạ tầng, thời điểm khởi công và thu hút dự án thứ cấp.

7. Sở Nội vụ

- Chủ trì, hướng dẫn các địa phương rà soát vị trí việc làm, bố trí cán bộ, công chức theo hướng tăng lực lượng trực tiếp xử lý công việc, ưu tiên các lĩnh vực đất đai, xây dựng, tài chính, nông nghiệp và giải phóng mặt bằng,... phù hợp nhu cầu thực tế và quy định pháp luật liên quan. Hướng dẫn sắp xếp thôn, làng; giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách; rà soát phương án sử dụng đội ngũ còn năng lực, kinh nghiệm để hỗ trợ hoạt động tại cơ sở.

- Chủ trì rà soát kiến nghị của UBND xã Bình Khê liên quan đến đề xuất bố trí biên chế quản lý và hướng dẫn, thuyết minh phục vụ khách đến tham quan di tích khu tưởng niệm Nguyễn Sinh Sắc tại di tích Huyện đường Bình Khê; và biên chế phục vụ vận hành, duy trì Đài truyền thanh xã và các hoạt động thông tin tuyên truyền; hướng dẫn địa phương thực hiện theo quy định trước ngày 20/7/2026; báo cáo đề xuất UBND tỉnh xem xét chỉ đạo (nếu vượt thẩm quyền).

8. Ban QLDA Giao thông và Dân dụng tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan khẩn trương hoàn thiện hồ sơ thiết kế dự án Khu tái định cư tại thôn Thượng Giang 2, xã Bình Khê phục vụ dự án Đường bộ cao tốc Quy Nhơn - Pleiku, để đảm bảo khởi công xây dựng dự án trong tháng 7/2026 (UBND tỉnh đã chỉ đạo tại Văn bản số 9260/UBND-XDCT ngày 09/7/2026).

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động phối hợp với Sở Tài chính, Sở Xây dựng và các sở, ngành liên quan khẩn trương triển khai hồ sơ thủ tục có liên quan để có cơ sở triển khai đầu tư các dự án Đường vào Khu và Cụm công nghiệp Tây Giang, Đường vào Cụm công nghiệp Gò Cây và Đường vào Cụm công nghiệp Bình Tân theo quy định, kịp thời báo cáo đề xuất UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

VI. ĐỐI VỚI CÁC KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG

1. Xã Tây Sơn

- Thống nhất sự cần thiết đầu tư khôi phục di tích Bến Trường Trầu thuộc quần thể di tích Điện thờ Tây Sơn Tam Kiệt. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp Sở Xây dựng, UBND xã Tây Sơn kịp thời rà soát, báo cáo đề xuất UBND tỉnh trong tháng 8/2026 để kiến nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sớm quan tâm triển khai đầu tư nâng cấp trong thời gian tới.

- Thống nhất sự cần thiết đầu tư bờ kè tại các vị trí xung yếu dọc sông Kút, sông

Đồng Sim để bảo vệ khu dân cư dọc sông Kôn. Giao địa phương xác định cụ thể vị trí, chiều dài, mức độ sạt lở và thứ tự ưu tiên; phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Tài chính đề xuất phương án xử lý trong **tháng 8/2026**.

- Đối với đường Nguyễn Nhạc kết nối Bến Trường Trầu, đường dẫn cầu Bình Thành và các tuyến chính trang đô thị, giao địa phương rà soát, tổng hợp trong phương án tổ chức không gian khu vực Tây Sơn, gửi Sở Xây dựng, Sở Tài chính **trong tháng 8/2026** để xem xét, xác định thứ tự ưu tiên.

2. Xã Bình Khê

- **Thông nhất hỗ trợ 100% kinh phí đầu tư Công trình Nghĩa trang nhân dân phục vụ cho cải táng đối với các dự án cao tốc Quy Nhơn - Pleiku, Khu và Cụm công nghiệp Tây Giang, đường vào cụm công nghiệp Tây Giang.** Giao UBND xã hoàn thiện hồ sơ, làm rõ tổng mức đầu tư, phần vốn địa phương có khả năng cân đối và nhu cầu hỗ trợ; phối hợp Sở Tài chính, Sở Xây dựng báo cáo UBND tỉnh trong **tháng 8/2026**.

- **Thông nhất sự cần thiết đầu tư, nâng cấp đường vào khu chăn nuôi tập trung xã Bình Khê.** Giao UBND xã Bình Khê chủ động lập hồ sơ, thủ tục và phối hợp Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, ưu tiên bố trí từ nguồn vốn các chương trình mục tiêu quốc gia để hỗ trợ đầu tư dự án, báo cáo UBND tỉnh xem xét **trong quý III/2026**.

- **Giao Sở Tài chính rà soát đề nghị của địa phương về bổ sung vốn thanh toán khối lượng hoàn thành Cầu Hữu Giang** và nợ đọng xây dựng cơ bản chuyển giao sau sáp nhập; phân loại rõ từng công trình, trách nhiệm thanh toán và khả năng cân đối, tham mưu phương án xử lý phù hợp.

- Đối với kiến nghị nhân lực quản lý, thuyết minh tại Khu lưu niệm cụ Nguyễn Sinh Sắc và vận hành hệ thống truyền thanh, giao Sở Nội vụ rà soát, hướng dẫn thực hiện; nội dung vượt thẩm quyền báo cáo UBND tỉnh.

3. Xã Bình Hiệp

- **Thông nhất sự cần thiết điều chỉnh, bổ sung Dự án Đường vào Cụm công nghiệp Bình Tân.** Giao UBND xã phối hợp Ban Quản lý dự án Giao thông và Dân dụng tỉnh rà soát tổng mức đầu tư, chi phí phát sinh và phần vốn còn thiếu; làm việc với Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển kho bãi Nhơn Tân xác định trách nhiệm tham gia vốn tăng thêm theo cơ cấu đã được phê duyệt; báo cáo trong **tháng 8/2026**.

- Đối với tuyến đường trục kết nối đường dẫn cao tốc Bắc – Nam, Quốc lộ 19B với xã Hòa Hội và tuyến kết nối Cụm công nghiệp Rẫy Ông Thơ, giao địa phương phối hợp Sở Xây dựng rà soát hướng tuyến, quy mô, quỹ đất và hiệu quả liên vùng; đề xuất thứ tự ưu tiên trong kế hoạch đầu tư công trung hạn.

- Giao Sở Tài chính rà soát nguồn thu đầu giá quyền sử dụng đất của các khu dân cư do huyện Tây Sơn trước đây làm chủ đầu tư để xử lý các công trình chuyển tiếp, trong đó có tuyến Đập dâng Phú Phong – Cát Hiệp; bảo đảm đúng nguồn, đúng thẩm quyền.

- Đối với quỹ đất còn lại tại các khu tái định cư cao tốc Quy Nhơn – Pleiku, giao Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát, hướng dẫn quản lý, sử dụng theo quy định sau khi hoàn thành bố trí tái định cư.

- Đối với Khu chứng tích chiến thắng Thuận Ninh và nhu cầu bố trí đất sản xuất cho đồng bào thôn M6, giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch rà soát hồ sơ, nguồn lực và thứ tự

ưu tiên; trước mắt hoàn thiện phương án, chưa bố trí vốn khi chưa đủ căn cứ.

4. Xã Bình Phú

- **Thông nhất sự cần thiết nâng cấp, mở rộng tuyến đường từ ngã tư Quốc lộ 19, khu vực Bảo tàng Quang Trung – Nguyễn Huệ đến đường tránh phía Nam Quốc lộ 19.** Giao UBND xã phối hợp Sở Xây dựng rà soát hướng tuyến, quy mô, giải phóng mặt bằng, tổng mức đầu tư và khả năng phân kỳ; báo cáo UBND tỉnh trong **quý III/2026**.

- **Thông nhất sự cần thiết đầu tư kè chống sạt lở sông Kôn đoạn sau trụ sở UBND xã đến đập dâng Văn Phong và tuyến giao thông dọc sông Kút kết nối đường tránh phía Nam Quốc lộ 19 với xã Tây Sơn.** Giao địa phương khảo sát, chia đoạn theo mức độ cấp bách; ưu tiên trước khu vực trực tiếp ảnh hưởng dân cư, công trình công cộng, báo cáo trong **tháng 8/2026**.

- Đối với Hàm Hồ, Thác Đổ, đập Văn Phong và du lịch cộng đồng, giao địa phương hoàn thiện danh mục dự án kêu gọi đầu tư, làm rõ quỹ đất, hạ tầng tiếp cận và phương án bảo vệ cảnh quan; ưu tiên huy động xã hội hóa.

5. Xã Bình An

- **Thông nhất sự cần thiết điều chỉnh, bổ sung Dự án Đường vào Cụm công nghiệp Gò Cây.** Giao UBND xã phối hợp Ban Quản lý dự án Giao thông và Dân dụng tỉnh, Sở Xây dựng, Sở Tài chính rà soát khối lượng phát sinh, chi phí bồi thường, xây dựng, dự phòng và phân vượt tổng mức đầu tư; đề xuất nguồn vốn, phân kỳ phù hợp, báo cáo trong **quý III/2026**.

- Đối với tuyến ĐT.638 – trung tâm Tây Vinh cũ – cầu Bình Thành, giao địa phương phối hợp xã Tây Sơn và Sở Xây dựng rà soát hướng tuyến, quy mô và hiệu quả kết nối du lịch; đề xuất đưa vào kế hoạch trung hạn khi đủ điều kiện.

- Đối với kè dọc sông Kôn từ thôn Vĩnh Lộc đến thôn An Chánh, đoạn sông Quéo và suối Cẩm Tiên, giao địa phương khảo sát nguy cơ sạt lở, phạm vi bảo vệ dân cư, đất sản xuất; phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường xác định vị trí cần xử lý trước.

6. Xã Vĩnh Thạnh

- **Thông nhất sự cần thiết đầu tư cầu dân sinh từ Bến đò 3 Ty, thôn Định Thành đi thôn Hà Ri.** Giao UBND xã phối hợp Sở Xây dựng rà soát vị trí, quy mô, phương án kỹ thuật, tổng mức đầu tư và nguồn vốn; báo cáo UBND tỉnh trong **tháng 8/2026**.

- Đối với Trường Tiểu học Vĩnh Thạnh, giao địa phương phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính rà soát quy mô học sinh, nhu cầu phòng học và khả năng cân đối trong Đề án cơ sở vật chất giáo dục giai đoạn 2026–2030; tham mưu bố trí theo thứ tự ưu tiên chung của tỉnh.

- Đối với kè K93, kè thôn Định Nhất và các công trình chống sạt lở, giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, kiểm tra hiện trạng, nguồn vốn đã bố trí, phần còn thiếu và mức độ cấp bách; tham mưu UBND tỉnh trong **tháng 8/2026**.

- Đối với Cụm công nghiệp Gò Đá, giao Sở Công Thương hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ thành lập, quy hoạch, ngành nghề, hạ tầng và môi trường; ưu tiên lựa chọn nhà đầu tư hạ tầng có năng lực.

- Đối với đề nghị điều chỉnh phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi,

giao Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, rà soát tiêu chí, đối tượng và tác động chính sách, tham mưu cấp có thẩm quyền.

7. Xã Vĩnh Thịnh

- Đối với khoản kinh phí thực hiện nghĩa vụ theo Bản án số 10/2026 liên quan dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng suối nước nóng, giao Sở Tài chính kiểm tra hồ sơ pháp lý, trách nhiệm thanh toán và nguồn vốn; tham mưu UBND tỉnh xử lý đúng quy định.

- Đối với tuyến ĐH.29 vào Khu du lịch nghỉ dưỡng suối nước nóng, giao UBND xã phối hợp Sở Xây dựng rà soát hiện trạng, quy mô, tổng mức đầu tư, trách nhiệm của nhà đầu tư và khả năng xã hội hóa; ngân sách nhà nước chỉ xem xét phần hạ tầng công cộng, có tác động dân sinh, liên vùng.

- Đối với Khu du lịch sinh thái cộng đồng Tà Má – Hà Ri, giao địa phương hoàn thiện phạm vi dự án, phương án bảo tồn văn hóa Bahnar, bảo vệ rừng và hạ tầng tiếp cận; tổ chức xúc tiến đầu tư trong **quý III/2026**.

- Tuyến Vĩnh Thạnh – Phù Cát được giao Sở Xây dựng tổng hợp trong phương án giao thông khu vực, làm rõ hướng tuyến, quy mô và hiệu quả trước khi đề xuất đầu tư.

8. Xã Vĩnh Quang

- Đối với đề nghị xây dựng trụ sở xã mới, giao địa phương rà soát toàn bộ trụ sở, cơ sở nhà, đất công hiện có; ưu tiên cải tạo, bố trí lại tài sản dôi dư. Chỉ đề xuất xây mới khi chứng minh không thể đáp ứng bằng cơ sở hiện có.

- Đối với tuyến giao thông nội bộ khoảng 9,7 km và tuyến kết nối Cừu An khoảng 7,3 km, giao địa phương rà soát hướng tuyến, nhu cầu dân sinh, vận chuyển nguyên liệu và khả năng phân kỳ; lựa chọn đoạn cấp bách để đề xuất trung hạn.

- Đối với hai đoạn đường dẫn đầu cầu qua sông Kôn đi Vĩnh Hòa, giao địa phương phối hợp Sở Xây dựng kiểm tra hiện trạng, quy mô thẩm nhựa và nguồn vốn phù hợp; báo cáo trong **tháng 8/2026**.

- Các dự án tại Cụm công nghiệp Tà Súc, điện gió và chăn nuôi tiếp tục thực hiện theo trách nhiệm của nhà đầu tư; ngân sách chỉ xem xét hạ tầng công cộng ngoài hàng rào khi thật sự cần thiết.

9. Xã Vĩnh Sơn

- Đối với cầu K93, cầu O5 và tuyến đường từ trung tâm xã kết nối Sơn Lang, giao UBND xã phối hợp Sở Xây dựng khảo sát, đánh giá mức độ cấp bách, nhu cầu dân sinh, sản xuất, du lịch và tổng mức đầu tư; **lựa chọn một công trình ưu tiên trước**, báo cáo UBND tỉnh trong **quý III/2026**.

- Đối với Khu du lịch nghỉ dưỡng Vĩnh Sơn và mô hình nuôi cá tầm tại hồ A, giao địa phương rà soát hồ sơ, quỹ đất, hạ tầng, môi trường và nguyên nhân nhà đầu tư cũ dừng thực hiện; hoàn thiện danh mục để tổ chức xúc tiến, lựa chọn nhà đầu tư mới có năng lực.

- Các công trình sử dụng vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phải được hoàn thiện thủ tục ngay sau khi giao vốn, ưu tiên nước sinh hoạt, giao thông vùng sản xuất, trường học và sinh kế; không bổ sung thêm danh mục khi dự án đã bố trí vốn chưa hoàn thành.

10. Giao Sở Tài chính chủ trì theo dõi, đôn đốc tiến độ xử lý các kiến nghị của địa phương; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện của các sở, ban, ngành theo từng nội dung,

lĩnh vực; kịp thời phát hiện các tồn tại, chậm trễ để tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo xử lý. Định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (*thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh*) về tình hình, kết quả giải quyết và đề xuất hướng xử lý đối với các nội dung vượt thẩm quyền hoặc còn vướng mắc.

11. Giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương rà soát, tổng hợp các nội dung còn vướng mắc cần xử lý (kể cả các kiến nghị của doanh nghiệp, nhà đầu tư phản ánh trên Cổng thông tin điện tử tỉnh); sắp xếp theo thứ tự ưu tiên, tập trung vào các vấn đề cấp bách, địa bàn trọng điểm; tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh bố trí lịch làm việc, chỉ đạo xử lý theo thẩm quyền.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh (b/c);
- Các đơn vị, địa phương dự họp;
- Các Sở: NV, DT&TG;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- TT PVHCC; các CV;
- Lưu: VT, T7.

**TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Xuân Vĩnh